ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
ĐẢNG ỦY XÃ HÀ BẮC
*
Số 166 -KH/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Bắc, ngày 22 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH
thực hiện Kế hoạch hành động số 121-KH/TU, ngày 19/10/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 28/7/2026 Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh

---

Thực hiện Kế hoạch hành động số 121-KH/TU, ngày 19/10/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 28/7/2026 Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh; Ban Thường vụ Đảng ủy xã Hà Bắc ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt sâu sắc quan điểm biển là không gian phát triển chiến lược của quốc gia, là động lực quan trọng đối với phát triển thành phố Hải Phòng; tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ, hệ thống chính trị và Nhân dân; xác định trách nhiệm của xã Hà Bắc trong đóng góp vào mục tiêu chung của thành phố, dù không phải địa bàn trực tiếp quản lý không gian biển.

2. Đặt việc thực hiện Nghị quyết trong tổng thể nhiệm vụ xây dựng Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, bảo vệ môi trường và bảo đảm quốc phòng, an ninh của xã; phát huy lợi thế sản xuất nông nghiệp, thương mại, dịch vụ, nguồn nhân lực và khả năng kết nối với chuỗi cung ứng của thành phố cảng.

3. Lãnh đạo có trọng tâm, không dàn trải; phân định rõ nhiệm vụ thuộc thẩm quyền xã và nhiệm vụ phối hợp, kiến nghị cấp trên; gắn mục tiêu với kết quả đầu ra, tiến độ, cơ quan chịu trách nhiệm và cơ chế kiểm tra, giám sát; không hình thức, không đặt ra chỉ tiêu kinh tế biển ngoài điều kiện thực tế địa phương.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VÀ MỤC TIÊU

1. Quan điểm chỉ đạo

Phát triển xã Hà Bắc theo hướng xanh, bền vững, chủ động hội nhập vào không gian kinh tế chung của thành phố Hải Phòng; lấy người dân, doanh nghiệp và hợp tác xã làm chủ thể; lấy chất lượng quản trị cơ sở, hạ tầng kết nối, nguồn nhân lực và môi trường đầu tư làm nền tảng; gắn tăng trưởng kinh tế với bảo vệ tài nguyên, nâng cao đời sống Nhân dân và giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2. Mục tiêu đến năm 2030

a) 100% tổ chức đảng trực thuộc, các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội được phổ biến, quán triệt những nội dung phù hợp của

Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kế hoạch hành động số 121-KH/TU; đưa nội dung liên quan vào chương trình công tác hằng năm.

b) Rà soát, tích hợp định hướng phát triển xanh, liên kết vùng, hạ tầng kết nối, bảo vệ môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu vào các chương trình, kế hoạch phát triển của xã theo đúng thẩm quyền và quy hoạch cấp trên.

c) Hình thành danh mục nhiệm vụ, công trình ưu tiên và kiến nghị hỗ trợ giai đoạn 2026 - 2030; từng bước nâng cao chất lượng hạ tầng giao thông, thủy lợi, môi trường, chuyển đổi số và dịch vụ phục vụ sản xuất, lưu thông hàng hóa.

d) Nâng cao năng lực tham gia chuỗi giá trị của các cơ sở sản xuất, hợp tác xã, hộ kinh doanh; khuyến khích ứng dụng công nghệ, truy xuất nguồn gốc, tiêu chuẩn chất lượng và phương thức kinh doanh xanh; gắn đào tạo nghề với nhu cầu lao động của thành phố.

3. Định hướng đến năm 2045

Xây dựng Hà Bắc trở thành địa bàn nông thôn phát triển hiện đại, có môi trường sống an toàn, xanh, văn minh; kinh tế địa phương có khả năng kết nối hiệu quả với các hành lang sản xuất, thương mại, logistics và dịch vụ của thành phố cảng; hệ thống chính trị cơ sở hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Nhân dân có đời sống vật chất, tinh thần ngày càng nâng cao.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường lãnh đạo, tạo chuyển biến về tư duy và trách nhiệm thực hiện

Tổ chức học tập, tuyên truyền Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TW và Kế hoạch hành động số 121-KH/TU theo hướng thiết thực, dễ hiểu; làm rõ vị trí của Hải Phòng trong chiến lược quốc gia biển mạnh và trách nhiệm của mỗi địa phương đối với phát triển chung. Đưa kết quả triển khai vào đánh giá thực hiện nhiệm vụ chính trị của cấp ủy, cơ quan, đơn vị; phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu.

2. Phát triển kinh tế địa phương gắn với chuỗi giá trị và không gian phát triển thành phố cảng

Chỉ đạo UBND xã rà soát tiềm năng, lợi thế và điểm nghẽn của sản xuất, thương mại, dịch vụ; định hướng phát triển nông nghiệp theo hướng chất lượng, an toàn, có truy xuất nguồn gốc, gắn chế biến, bảo quản, tiêu thụ và thương mại điện tử. Hỗ trợ hợp tác xã, doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận thông tin thị trường, đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực tham gia chuỗi cung ứng hàng hóa, dịch vụ của thành phố. Khuyến khích phát triển ngành nghề, dịch vụ hậu cần và dịch vụ hỗ trợ sản xuất phù hợp quy hoạch, pháp luật và điều kiện địa phương.

3. Tạo đột phá về hạ tầng kết nối, quản lý quy hoạch và huy động nguồn lực

Rà soát quy hoạch, hiện trạng và nhu cầu đầu tư hệ thống giao thông kết nối, đường sản xuất, thủy lợi, cấp thoát nước, hạ tầng số; xác định thứ tự ưu tiên các công trình có tác động lan tỏa, trực tiếp phục vụ dân sinh và lưu thông hàng hóa.

Chủ động phối hợp các cơ quan thành phố trong triển khai dự án liên vùng, liên xã có liên quan; quản lý chặt chẽ đất đai, trật tự xây dựng, giải phóng mặt bằng và thực hiện quy hoạch. Huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực hợp pháp, công khai, minh bạch, không để phát sinh đầu tư dàn trải, lãng phí.

4. Chuyển đổi xanh, bảo vệ môi trường và nâng cao năng lực thích ứng biến đổi khí hậu

Tập trung kiểm soát rác thải sinh hoạt, nước thải, chất thải sản xuất và nguồn ô nhiễm tại khu dân cư, tuyến kênh, mương; tăng cường thu gom, phân loại rác tại nguồn, hạn chế nhựa dùng một lần. Rà soát các điểm nguy cơ ngập úng, sạt lở, ô nhiễm nguồn nước; chủ động phương án phòng, chống thiên tai, bảo vệ công trình thủy lợi và sản xuất. Gắn trách nhiệm của các thôn, cơ sở sản xuất và cộng đồng dân cư với kết quả bảo vệ môi trường; xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời vi phạm theo thẩm quyền.

5. Đẩy mạnh khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và phát triển nguồn nhân lực

Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, dữ liệu quản lý, cải cách thủ tục hành chính và sử dụng các nền tảng số phục vụ người dân, doanh nghiệp. Hỗ trợ phổ cập kỹ năng số, thương mại điện tử, ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất và quản lý chất lượng. Phối hợp cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp để tư vấn, đào tạo, chuyển đổi nghề, giới thiệu việc làm, nhất là các ngành công nghiệp, dịch vụ, vận tải, logistics phù hợp nhu cầu tuyển dụng thực tế; quan tâm lao động trẻ và lao động chuyển đổi từ nông nghiệp.

6. Phát triển văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh

Chăm lo đời sống Nhân dân, giữ gìn bản sắc văn hóa, xây dựng nếp sống văn minh và tinh thần trách nhiệm đối với chủ quyền biển, đảo Tổ quốc. Thực hiện hiệu quả chính sách an sinh, giảm nghèo, bảo đảm tiếp cận dịch vụ thiết yếu; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; tăng cường giáo dục quốc phòng, an ninh, phòng ngừa tội phạm, bảo đảm an ninh mạng và an toàn các công trình, dự án trên địa bàn.

7. Nâng cao hiệu lực quản trị và tăng cường kiểm tra, giám sát

Đổi mới phương thức lãnh đạo theo hướng rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả; chủ động tháo gỡ khó khăn ngay từ cơ sở, kịp thời báo cáo nội dung vượt thẩm quyền. Phát huy vai trò giám sát của HĐND, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch, nhất là quản lý đất đai, môi trường, đầu tư công và sử dụng nguồn lực.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân xã

Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch triển khai và danh mục nhiệm vụ ưu tiên giai đoạn 2026 - 2030; xác định đầu mối, sản phẩm, tiến độ, nguồn lực và thẩm quyền thực hiện; hoàn thành kế hoạch triển khai trong tháng 11/2026. Định

kỳ rà soát, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy kết quả, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị giải quyết.

2. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy

Theo chức năng, tham mưu quán triệt, tuyên truyền, cụ thể hóa nhiệm vụ; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; kịp thời đề xuất điều chỉnh nhiệm vụ phù hợp chỉ đạo của Thành ủy và thực tiễn địa phương.

3. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân tham gia phát triển kinh tế xanh, bảo vệ môi trường, chuyển đổi số; tổ chức giám sát, phản biện xã hội đối với các nội dung liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân.

4. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy

Quán triệt, cụ thể hóa các nhiệm vụ phù hợp vào nghị quyết, chương trình công tác; phát huy vai trò đảng viên trong tuyên truyền, vận động và tổ chức thực hiện tại cơ sở; báo cáo kết quả theo yêu cầu của Đảng ủy.

5. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Đảng ủy viên phụ trách lĩnh vực, địa bàn

Theo phân công, trực tiếp lãnh đạo, đôn đốc và chịu trách nhiệm theo dõi kết quả triển khai; kịp thời chỉ đạo xử lý hoặc báo cáo vấn đề phát sinh.

6. Văn phòng Đảng ủy

Chủ trì tổng hợp tiến độ, tham mưu đưa nội dung thực hiện Kế hoạch vào chương trình công tác, giao ban của Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy; phối hợp chuẩn bị sơ kết giữa kỳ và tổng kết giai đoạn 2026 - 2030; báo cáo cấp trên theo yêu cầu.

Ban Thường vụ Đảng ủy yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức đảng nghiêm túc triển khai thực hiện; lấy kết quả thực chất, sự chuyển biến trong quản trị, môi trường, sinh kế và đời sống Nhân dân làm thước đo hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ HÀ BẮC
ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Phạm Văn Hùng

Nơi nhận:
- Thường trực Thành ủy (để báo cáo);
- Văn phòng Thành ủy;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND xã;
- MTTQ VN và các tổ chức CT-XH xã;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy;
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy;
- Các đồng chí Đảng ủy viên;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.